

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2026

Số: 1626/ĐLDK-ATSKMT

V/v: Làm rõ nội dung HSMT Gói thầu
“Tư vấn đánh giá kỹ thuật và lập báo cáo đề xuất
đầu tư cho các nhà máy nhiệt điện của PV Power
đáp ứng QCVN 19:2024 về khí thải công nghiệp”

Kính gửi: Các nhà thầu tham gia gói thầu “Tư vấn đánh giá kỹ thuật và lập báo cáo đề xuất đầu tư cho các nhà máy điện của PV Power đáp ứng QCVN 19:2024 về khí thải công nghiệp”

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (PV Power) nhận được công văn số 4305/TVĐ1-NĐNLM ngày 19/5/2026 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Điện 1 đề nghị làm rõ HSMT của gói thầu “Tư vấn đánh giá kỹ thuật và lập báo cáo đề xuất đầu tư cho các nhà máy điện của PV Power đáp ứng QCVN 19:2024 về khí thải công nghiệp”.

Sau khi xem xét, PV Power thông báo tới nhà thầu nội dung làm rõ về HSMT như bảng đính kèm.

Để các nhà thầu có thêm thời gian chuẩn bị hồ sơ sau làm rõ, PV Power gia hạn thời gian nộp Hồ sơ dự thầu đến 9h00 ngày 31/7/2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD TCT (đề b/c);
- Lưu: VT, ATSKMT (PTTD).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Ngô Văn Chiến

Nội dung làm rõ HSMT gói thầu “Tur vấn đánh giá kỹ thuật và lập báo cáo đề xuất đầu tư cho các nhà máy điện của PV Power đáp ứng QCVN 19:2024 về khí thải công nghiệp”

(Đính kèm công văn Số: /DLĐK-ATSKMT ngày 27/7/2026

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
1	Phương pháp đánh giá HSDT	1. Chương II, CDNT 24: Phương pháp đánh giá: Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và giá thấp nhất. Xếp hạng nhà thầu: nhà thầu có tổng điểm cao nhất về kỹ thuật và giá được xếp thứ nhất. 2. Chương I, CDNT 26: Điều kiện xét duyệt trúng thầu Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: 26.3. Có điểm tổng hợp cao nhất đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá; Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá HSDT, tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính (Bước 3): Quy định về xếp hạng nhà thầu như sau: "E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất"	1. Đề nghị làm rõ: Yêu cầu Bên mời thầu xác nhận gói thầu áp dụng phương pháp Giá thấp nhất hay Kết hợp (QCBS). 2. Nếu là QCBS, cần làm rõ tỷ trọng điểm Kỹ thuật và Giá để nhà thầu có chiến lược chào giá phù hợp	Phương pháp đánh giá là phương pháp Giá thấp nhất . Các HSMT đạt điểm tối thiểu về kỹ thuật sẽ được xếp hạng theo giá.

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
2	Điều khoản tạm ứng và thanh toán	ĐKCT Khoản 6.1 & 6.2: 1. Tạm ứng - Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư nhận được văn bản đề nghị tạm ứng, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu số tiền tối đa bằng 30% giá trị Hợp đồng. - Bảo lãnh tiền tạm ứng: Trước khi Chủ đầu tư tạm ứng tiền cho Nhà thầu thì Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư chứng thư bảo lãnh tiền tạm ứng do ngân hàng uy tín phát hành và được Chủ đầu tư chấp thuận. - Toàn bộ giá trị tiền tạm ứng sẽ được Chủ đầu tư thu hồi trong lần thanh toán hợp đồng (theo quy định dưới đây). 2. Thanh toán Sau khi hoàn thành tất cả các hạng mục công việc và được Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành công việc tư vấn, Tư vấn thực hiện hết nghĩa vụ của mình và Chủ đầu tư nhận được đủ Hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của Nhà thầu, trong vòng 15 Ngày làm việc Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu số tiền còn lại	Đề xuất thanh toán theo giai đoạn: Vì gói thầu thực hiện cho 6 nhà máy tại nhiều địa điểm khác nhau, Nhà thầu đề nghị điều chỉnh tiến độ tạm ứng và thanh toán như sau: 1. Tạm ứng - Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư nhận được văn bản đề nghị tạm ứng, Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu số tiền tối đa bằng 30% giá trị Hợp đồng. - Bảo lãnh tiền tạm ứng: Trước khi Chủ đầu tư tạm ứng tiền cho Nhà thầu thì Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư chứng thư bảo lãnh tiền tạm ứng do ngân hàng uy tín phát hành và được Chủ đầu tư chấp thuận - Toàn bộ giá trị tiền tạm ứng sẽ được Chủ đầu tư thu hồi trong lần thanh toán số 01. 2. Thanh toán Thanh toán sẽ được thực hiện thành 2 lần.	Chủ đầu tư ghi nhận ý kiến này và sẽ thống nhất trong giai đoạn thương thảo hợp đồng (nếu có).

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
		(đã trừ đi phần tạm ứng hợp đồng). Hồ sơ thanh toán bao gồm: + Công văn đề nghị tạm ứng của Nhà thầu; + Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc tư vấn thuộc phạm vi Hợp đồng có xác nhận của Chủ đầu tư và Nhà thầu và Biên bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi công việc của Hợp đồng có xác nhận của Chủ đầu tư và Nhà thầu; + Sản phẩm hoàn thiện của dịch vụ Tư vấn + Các biên bản, tài liệu liên quan khác (nếu có)	- Thanh toán lần 1: Thanh toán 70% giá trị Hợp đồng , khi Nhà thầu nộp hồ sơ bản sơ bộ. - Thanh toán lần 2: Thanh toán 100% giá trị Hợp đồng , khi Nhà thầu nộp hồ sơ bản chính thức và Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc tư vấn thuộc phạm vi Hợp đồng có xác nhận của Chủ đầu tư và Nhà thầu và Biên bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi công việc của Hợp đồng có xác nhận của Chủ đầu tư và Nhà thầu. <i>Trong trường hợp Bên mời thầu chưa thể thống nhất với tiến độ thanh toán mà Nhà thầu đề nghị ở trên, thì Nhà thầu đề nghị 2 Bên sẽ ghi nhận ý kiến này và sẽ thống nhất trong giai đoạn thương thảo hợp đồng (nếu có).</i>	

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
3	Mức phạt chậm tiến độ	ĐKCT Khoản 13.1: Mức khấu trừ: 03% giá trị công việc chậm thực hiện (trước thuế) cho mỗi 01 Tuần chậm. Mức khấu trừ tối đa: 12% giá trị công việc chậm thực hiện (trước thuế).	Dựa trên yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, nhà thầu đối mặt với rủi ro "chậm 4 tuần" rất lớn - Nhà thầu nhận thấy mức khấu trừ 03%/tuần là tương đối cao, đặc biệt trong bối cảnh tiến độ thực hiện công việc phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan như lịch huy động các tổ máy, điều kiện vận hành thực tế của nhà máy, khả năng cung cấp dữ liệu đầu vào, thời gian phản hồi của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan. - Nhà thầu kính đề nghị Chủ đầu tư xem xét điều chỉnh mức khấu trừ xuống mức 01% giá trị phần công việc chậm thực hiện cho mỗi tuần chậm, với mức tối đa phù hợp, hoặc áp dụng mức phạt tương xứng với mức độ và nguyên nhân chậm tiến độ. Đồng thời, đề nghị bổ sung quy định rõ các trường hợp chậm tiến độ do nguyên nhân khách quan hoặc do Chủ đầu tư/các đơn vị liên quan chưa cung cấp kịp thời dữ liệu, chưa bố trí được lịch khảo	- Giữ nguyên mức khấu trừ như HSMT để đảm bảo tiến độ công việc - Nhất trí bổ sung các điều khoản cụ thể cho các trường hợp chậm tiến độ do nguyên nhân khách quan hoặc do Chủ đầu tư trong hợp đồng.

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
			sát, đo đạc hoặc chưa có ý kiến phản hồi đúng hạn thì thời gian thực hiện Hợp đồng được tương ứng gia hạn và không áp dụng phạt chậm tiến độ đối với phần thời gian bị ảnh hưởng.	
4	Thời hạn thay thế nhân sự	ĐKCT Khoản 10.2: Nhà thầu phải thực hiện thay thế nhân sự trong vòng 03 ngày kể từ khi có yêu cầu	Đề xuất kéo dài: Tăng thời hạn lên 07 - 10 ngày để đảm bảo tìm kiếm được nhân sự thay thế có chứng chỉ Hạng I và năng lực tương đương theo yêu cầu của HSMT,. Do HSMT yêu cầu nhân sự có chuyên môn, kinh nghiệm và chứng chỉ phù hợp với từng vị trí, việc tìm kiếm, huy động và hoàn thiện hồ sơ nhân sự thay thế tương đương trong thời gian 03 ngày có thể gặp khó khăn, đặc biệt đối với các chuyên gia cấp cao hoặc chuyên gia có chứng chỉ hành nghề phù hợp	Nhất trí tăng thời hạn thay thế nhân sự với điều kiện nhà thầu vẫn đảm bảo các mốc tiến độ công việc.
5	Dữ liệu đầu vào	Tư vấn thực hiện khảo sát, kiểm kê và đánh giá hiệu suất hệ thống hiện tại	Yêu cầu hỗ trợ: trong vòng 05 ngày sau khi ký hợp đồng để đảm	Chủ đầu tư có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ để nhà thầu thực

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
		(ESP, FGD, SCR...).	bảo tiến độ báo cáo sơ bộ trong 03 tháng Chủ đầu tư sẽ cung cấp đầy đủ hồ sơ hoàn công, sơ đồ P&ID và dữ liệu vận hành/CEMS trong 03 năm gần nhất và các tài liệu khác liên quan của các nhà máy để phục vụ tính toán chính xác. Tiến độ thực hiện hợp đồng được tính từ ngày Chủ đầu tư cung cấp đủ tài liệu cho Nhà thầu.	hiện đánh giá hệ thống hiện hữu của nhà máy. Các điều kiện cụ thể sẽ thống nhất khi thương thảo hợp đồng.
6	Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá HSDT/Mục 2/Mục B/Điểm 1.1	Kinh nghiệm và năng lực nhà thầu Số lượng hợp đồng tư vấn (lập/ thẩm tra BC Nghiên cứu khả thi hoặc Thiết kế) cho dự án cải tạo hệ thống khí thải hoặc xây dựng mới nhà máy nhiệt điện công suất tổ máy $\geq 300\text{MW}$ và hợp đồng tư vấn thiết kế/ nghiên cứu khả thi cho nhà máy nhiệt điện khí công suất tổ máy Turbine khí $\geq 250\text{MW}$ đã hoàn thành trong vòng 10 năm gần đây - ≥ 2 hợp đồng mỗi loại - 01 hợp đồng mỗi loại < 01 hợp đồng.	1. Với hợp đồng tư vấn lập/ thẩm tra báo cáo FS cho dự án cải tạo hệ thống khí thải có yêu cầu công suất tổ máy $\geq 300\text{MW}$ hay không? 2. Cụm từ “hợp đồng mỗi loại” được hiểu như thế nào? Tư vấn đang hiểu ở đây có 2 loại hợp đồng có đúng không?: (i) Loại 1: hợp đồng tư vấn (lập/ thẩm tra FS hoặc Thiết kế) cho DA cải tạo hệ thống khí thải hoặc xây dựng mới NMNĐ công suất tổ máy $\geq 300\text{MW}$	1. Yêu cầu công suất tổ máy $\geq 300\text{MW}$ áp dụng cho cả dự án cải tạo hệ thống khí thải và dự án xây dựng mới nhà máy nhiệt điện than. 2. Có 2 loại hợp đồng tương tự được yêu cầu: hợp đồng cho nhà máy điện than và hợp đồng cho nhà máy điện khí.

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
			Loại 2: Hợp đồng tư vấn lập FS hoặc thiết kế cho NMNĐ khí công suất tổ máy $\geq 250\text{MW}$	
7	Thời gian phản hồi của CĐT	Chương V, Mục 6: Nộp bản chính thức 01 tháng sau khi được PV Power góp ý, chấp thuận bản sơ bộ	1. Bổ sung thời hạn: Quy định rõ PV Power phải đưa ra ý kiến phản hồi trong vòng tối đa 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo sơ bộ. Nếu quá thời hạn này mà không có ý kiến, tiến độ nộp báo cáo chính thức sẽ được gia hạn tương ứng	Nhất trí với đề nghị của nhà thầu.
8	Tiêu chuẩn đánh giá HSDT	Chương III, Mục 3.1 – Nhóm quản lý. Theo Hồ sơ mời thầu, tổng điểm tối đa của nhóm nhân sự này được quy định là 30 điểm. Tuy nhiên, khi cộng điểm tối đa của các tiêu chí thành phần, tổng số điểm là 35 điểm, có sự sai lệch so với tổng điểm đã nêu.	2. Đề nghị làm rõ: Bên mời thầu kiểm tra, xác nhận tổng điểm tối đa đúng của Mục 3.1 và có hướng dẫn điều chỉnh (nếu có) để các nhà thầu có cơ sở lập hồ sơ dự thầu thống nhất theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời thầu, đảm bảo tính công bằng và thống nhất cho tất cả các nhà thầu khi lập hồ sơ dự thầu.	Xác nhận điều chỉnh tổng điểm tối đa mục 3.1 là 35 điểm, tổng điểm kỹ thuật là 105 điểm.
9	Tiêu chuẩn đánh giá nhân sự chủ chốt (Kinh nghiệm)	HSMT quy định số năm kinh nghiệm tối thiểu cho các vị trí: - Chủ nhiệm dự án: > 15 năm. - Các vị trí Chủ trì: > 10 năm.	Đề nghị làm rõ cơ sở xác định số năm kinh nghiệm, cụ thể được tính theo tiêu chí nào dưới đây để đảm bảo tính thống nhất khi đánh giá HSDT:	Cơ sở xác định số năm kinh nghiệm tính theo bằng cấp chuyên ngành.

STT	Mục	Theo HSMT đã phát hành	Nội dung yêu cầu làm rõ	Nội dung xác nhận làm rõ
	chuyên ngành)	- Nhóm thực hiện: > 05 năm. Tuy nhiên, HSMT chưa quy định rõ mốc thời gian để xác định số năm kinh nghiệm bắt đầu tính từ khi nào.	1. Thời gian kể từ khi tốt nghiệp đại học (theo bằng cấp chuyên ngành); 2. Thời gian làm việc theo hợp đồng lao động hoặc quá trình công tác thực tế; 3.	
10	Phần 3. Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng		Đề nghị Bổ sung Điều khoản về Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư. Nội dung chi tiết, nhà thầu đề nghị làm rõ tại giai đoạn thương thảo hợp đồng	Nội dung chi tiết điều khoản về quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư sẽ làm rõ trong giai đoạn thương thảo hợp đồng.